

Số: 694 /QĐ-UB

Tuyên Quang, Ngày 03 tháng 8 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
Về việc ban hành Qui chế tạm thời về tổ chức và quản lý Bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Quyết định số 730/1999/QĐ-BGTVT ngày 24/3/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông-Vận tải ban hành Qui chế về tổ chức và quản lý Bến xe ô tô khách ;

Xét tờ trình số 458/TT-GT-VT ngày 23/6/1999 của Sở Giao thông-vận tải về việc đề nghị ban hành Qui chế tạm thời về tổ chức và quản lý Bến xe ,điểm đỗ xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Qui chế tạm thời về tổ chức và quản lý Bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang .

Điều 2.Giao cho Sở Giao thông-vận tải Tuyên Quang có trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh ,UBND các huyện, thị xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định này .

- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký .
- Các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng UBND Tỉnh , Thủ trưởng các ngành : Kế hoạch và đầu tư, Tài chính-Vật giá ,Giao thông-vận tải , Xây dựng , Địa chính, Tư pháp, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan , đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này .

Nơi nhận : 1b

- Bộ Giao thông-vận tải
- Thường trực Tỉnh ủy |Báo cáo
- Thường trực HĐND Tỉnh cáo
- Chủ tịch và các PCT UBND Tỉnh
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh
- Toà án nhân dân tỉnh
- Báo Tuyên Quang, Đài phát thanh-TH
- Các Phó Văn phòng UBND Tỉnh
- Như Điều 3
- Các chuyên viên UBND Tỉnh
- Lưu VT-GT-TH

L1. 38

T/M UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

K/T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



GS.Cey

Vũ Mạnh Thắng

**QUY CHẾ TẠM THỜI
VỀ TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ BẾN XE, ĐIỂM ĐỖ XE Ô TÔ KHÁCH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Ban hành kèm theo quyết định số: 694/QĐUB ngày 03/8/1999
Của UBND tỉnh Tuyên Quang).

- * -

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản trong việc tổ chức, quản lý bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
- Đơn vị quản lý bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách, tập thể và cá nhân tham gia vận chuyển hành khách công cộng (gọi chung là đơn vị vận tải) có ô tô hoạt động đón trả khách, nhận trả hành lý, hàng hoá bao gửi tại bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách đều phải tuân theo các quy định của quy chế này.

Điều 2: Phương tiện vận tải hành khách

- Ô tô khách hoạt động theo tuyến cố định nhất thiết phải xuất phát từ bến đầu tuyến, kết thúc ở bến cuối tuyến và phải đón trả khách, nhận trả hành lý, hàng hoá trong khu vực bến xe hoặc tại những nơi có điểm đỗ, điểm dừng xe đã được UBND tỉnh quy định (Trừ xe được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền huy động đi làm nhiệm vụ khẩn cấp).

- Ô tô khách phải chạy đúng hành trình quy định. Việc đưa xe ra hoạt động trên các tuyến, số chuyến lượt và giờ xe chạy được thực hiện thống nhất theo biểu đồ vận hành tại các Bến xe đã được Sở GTVT phê duyệt.

Điều 3: Trong văn bản này; các từ ngữ được hiểu như sau

- Ô tô: Là các loại xe chạy bằng động cơ hoạt động trên đường giao thông, có số bánh xe nhiều hơn 3 (ba) và do người được phép điều khiển.
- Phương tiện kinh doanh vận tải hành khách công cộng: Là ô tô của các chủ phương tiện đã được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép vận tải công cộng và được cấp giấy phép vận tải hành khách công cộng.
- Tuyến vận tải hành khách: Được xác định bởi bến xe đi (Nơi phương tiện xuất phát) và bến xe đến (Nơi phương tiện kết thúc hành trình) qua các điểm dừng, đỗ xe cố định trên dọc tuyến đường.
- Bến xe khách là nơi quy định để xe khách vào đón, trả khách trên nhiều tuyến vận chuyển hành khách; nơi hành khách tập trung để lên phương tiện vận tải; nơi có bộ phận quản lý Nhà nước về giao thông vận tải.

+ Là một bộ phận thuộc cơ sở hạ tầng giao thông vận tải đường bộ, nằm trong quy hoạch tổng thể của tỉnh.

+ Bến xe khách được xây dựng ở những nơi thuận tiện cho sự đi lại của hành khách như: Gần các đầu mối giao thông, khu tập trung dân cư, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hoá hoặc gần nơi tiếp chuyển từ phương tiện đường sông, đường sắt sang phương tiện đường bộ, đường sông và ngược lại.

- Điểm đỗ xe: Là nơi được UBND tỉnh quy định cho xe ô tô đỗ đón trả khách. Khi đỗ, ô tô phải tắt máy.

- Điểm dừng xe: Là nơi được UBND tỉnh quy định cho xe ô tô dừng đón trả khách. Khi dừng xe ô tô phải nổ máy và người điều khiển phương tiện không rời vị trí lái.

Điều 4: Đầu tư xây dựng bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách:

- Bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách được thiết kế và xây dựng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Lưu lượng hành khách, số lượng xe ô tô ra vào bến xe, điểm đỗ xe là căn cứ để thiết kế quy mô xây dựng bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.

- Việc xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp bến xe khách hiện có phải tuân theo các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẾN XE Ô TÔ KHÁCH

Điều 5: Mô hình tổ chức bến xe khách

Căn cứ vào đặc điểm, tính chất và quy mô, trong những năm trước mắt chọn mô hình tổ chức mỗi bến xe khách là một đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6: Phân loại bến xe khách

Các bến xe khách địa phương là bến xe khách hồn hợp vừa tổ chức cho những phương tiện vận chuyển hành khách công cộng liên tỉnh vừa tổ chức cho những phương tiện vận chuyển hành khách công cộng nội tỉnh.

Điều 7: Phân cấp quản lý bến xe khách

- Bến xe khách Tuyên Quang: Là bến xe trung tâm của tỉnh, do Sở GTVT trực tiếp quản lý về mặt tổ chức và hoạt động.

- Bến xe trung tâm các huyện: Na Hang, Chiêm Hoá, Hàm Yên, Sơn Dương do Hạt quản lý giao thông vận tải thuộc UBND các huyện trực tiếp quản lý về mặt tổ chức và hoạt động.

Điều 8: Tổ chức bộ máy của Bến xe khách

- Bến xe khách có bộ máy điều hành, bộ máy giúp việc tuỳ theo quy mô, nội dung, tính chất công việc của từng bến.

Điều 9: Điều kiện về chuyên môn nghiệp vụ

- Trưởng bến xe khách phải có trình độ chuyên môn từ Trung cấp vận tải ô tô trở lên và có thời gian công tác trong ngành trên 3 năm.
 - Cán bộ công nhân viên bến xe phải là người am hiểu nghiệp vụ, được đào tạo hoặc có kinh nghiệm quản lý về lĩnh vực chuyên ngành vận tải ô tô.

Điều 10: Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật

1. Cơ sở vật chất kỹ thuật bắt buộc

- Có diện tích phù hợp giành cho sân đỗ xe, nhà làm việc, nhà chờ và các công trình phụ.
 - Có sân đỗ xe nền cứng, không lầy lội, phương tiện ra vào thuận tiện.
 - Có đường cho xe ô tô ra vào bến.
 - Có quầy bán vé phục vụ cho hành khách mua vé đi các tuyến đường.
 - Có nơi đón, trả khách.
 - Có hệ thống biển báo hướng dẫn (về luồng tuyến, chuyến lượt, giờ xe chạy, giá vé...)
 - Có hệ thống chiếu sáng, khu vệ sinh, cứu hoả, y tế.
 - Có cổng và tường hoặc hàng rào bao quanh bến xe khách, có nhân viên bảo vệ.

2. Tuỳ thuộc vào điều kiện quy mô; bến xe có thể có thêm cơ sở vật chất kỹ thuật sau:

- Có nơi ăn nghỉ cho lái phu xe và hành khách chờ đi xe nghỉ qua đêm.
 - Có nơi phục vụ ăn uống, giải khát, vui chơi giải trí.
 - Có dịch vụ rửa xe, bảo dưỡng kỹ thuật xe.
 - Có trạm xăng dầu, gian bán phụ tùng vật tư ô tô và các dịch vụ khác.

Điều 11: Nhiệm vụ của Bến xe khách

- Khi được giám đốc Sở GTVT uỷ quyền, Trưởng bến xe chủ trì việc hiệp thương giữa các chủ phương tiện vận tải thuộc các thành phần kinh tế có phương tiện hoạt động tại bến về bố trí chuyến lượt xe chạy hàng tháng và xếp lịch xe chạy hàng ngày.

- Tổ chức bán vé cho các chủ phương tiện theo hợp đồng ký kết hoặc cho các đơn vị vận tải thuê địa điểm để bán vé.
 - Tổ chức bốc xếp hành lý, hàng hoá kể cả xe đạp, xe máy. Tổ chức trông giữ ô tô đồ trong bến xe.
 - Tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ hành khách và lái xe, dịch vụ kỹ thuật cho các phương tiện vận tải.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có nhiệm vụ quản lý Nhà nước đảm bảo trật tự trật tự an, mỹ quan và vệ sinh môi trường trong bến.

- Tổ chức đưa xe vào bến xếp khách theo biên bản hiệp thương của các chủ phương tiện cùng tham gia hoạt động trên tuyến và biểu đồ vận hành đã được Sở GTVT phê duyệt.

Bến xe khách được cơ quan quản lý Nhà nước uỷ quyền thực hiện 1 số nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra việc chấp hành thể lệ vận chuyển hành khách bằng ô tô đối với các phương tiện hoạt động tại bến xe khách.

- Kiểm tra các thủ tục giấy tờ của phương tiện và người lái theo quy định hiện hành khi hoạt động tại bến xe khách.

- Trực tiếp giải quyết chế độ ưu đãi cho hành khách đi xe được hưởng theo quy định của Nhà nước và của Bộ GTVT.

Điều 12: Quyền hạn của bến xe khách.

- Bến xe khách được quyền ký kết hợp đồng với các chủ phương tiện có đủ thủ tục kinh doanh vận tải hợp pháp và được Sở GTVT cho phép. Nếu được đơn vị vận tải uỷ quyền, bến xe khách thay mặt đơn vị vận tải ký hợp đồng với các bến xe khách khác.

+ Hợp đồng thể hiện những cam kết cơ bản giữa bến xe và đơn vị vận tải trên các mặt: Đảm bảo số chuyến lượt, giờ xe chạy, chất lượng phương tiện, giá cước vận tải hành khách, giá dịch vụ bến xe, phương thức bán vé, biện pháp thu hút khách, trật tự vệ sinh, thái độ phục vụ....

+ Hợp đồng được thoả thuận những điều kiện thường phạt về hành chính và kinh tế giữa các bên ký kết.

+ Hợp đồng có giá trị trong 1 năm. Trước 60 ngày hết hạn hợp đồng, nếu 2 bên không có văn bản đề nghị thay đổi hợp đồng thì mặc nhiên hợp đồng có giá trị trong năm tiếp theo.

- Ký xác nhận ngày giờ xe xuất bến cho các phương tiện vận tải.

- Bến có quyền từ chối không cho phương tiện vào bến xếp khách đối với những xe không đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ, lái xe vi phạm nội quy, quy chế phục vụ hành khách.

- Bến xe khách có quyền kiến nghị và phối hợp với các cơ quan: Thanh tra giao thông, chính quyền địa phương nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Lập biên bản đối với những lái xe xuất bến không đúng giờ, không đảm bảo số chuyến lượt đã đăng ký, xe chở quá tải, chở hàng lậu, hàng quốc cấm, chất dễ cháy nổ, tinh thần thái độ phục vụ thiếu văn minh, lịch sự.

- Bến xe khách có quyền yêu cầu đơn vị vận tải khác bố trí xe chạy thay cho các xe hỏng hoặc xe không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật hoặc lái xe vi phạm các quy định của bến xe khách.

Điều 13: Tổ chức bán vé

- Bến xe khách tổ chức nhiều hình thức bán vé để phục vụ thuận tiện cho hành khách như: Bán vé tại bến, bán vé tại các khu vực tập trung dân cư, bán vé qua điện thoại, bán vé đưa đến tận nhà và đón khách đến bến.

- Các đơn vị vận tải được tổ chức các địa điểm bán vé tại các khu vực sau khi được Sở GTVT chấp thuận. Bến xe khách có trách nhiệm hướng dẫn hành khách đã có vé do các đơn vị vận tải bán vào bến đi xe.

- Các điểm được phép bán vé ngoài bến xe khách phải có thông tin về bến xe để điều hành chung và bố trí phương tiện vận chuyển.

Điều 14: Quy trình hoạt động của Bến xe khách

Hoạt động của bến xe khách bao gồm hai quy trình chính sau:

1. Quy trình ô tô vào bến trả khách

- Hướng dẫn cho ô tô vào vị trí quy định để trả khách
- Hướng dẫn hành khách xuống xe và mua vé đi tiếp (nếu có yêu cầu)
- Tổ chức xếp dỡ hàng hoá, hành lý, hàng bao gửi cho hành khách.
- Nhận hoặc trả hàng bao gửi (nếu có)
- Làm thủ tục cho hành khách đang ký tiếp chuyến (nếu có yêu cầu)
- Hướng dẫn cho ô tô vào vị trí làm vệ sinh và kiểm tra kỹ thuật xe.
- Hướng dẫn ô tô về vị trí chờ đợi.

2. Quy trình ô tô xuất bến

- Làm thủ tục cho ô tô đăng ký vào bến xếp khách
- Thông tin hướng dẫn hành khách vào cửa mua vé, bán vé cho hành khách (kể cả hành lý, hàng hoá) và những hành khách có vé liên tuyến cần chuyển tiếp tại bến theo yêu cầu.
- Hướng dẫn lái xe đưa ô tô vào vị trí xếp khách.
- Kiểm soát vé hành khách, hành lý khi ra cửa lên ô tô.
- Lập chứng từ vận chuyển và ký tên đóng dấu xác nhận ngày, giờ ô tô xuất bến.

Điều 15: Các khoản thu, chi của bến xe khách

1. Các khoản thu:

- Thu về hoạt động bán vé: Được tính tỷ lệ % theo quy định trong tổng số tiền vé thực tế bán được cho từng chuyến xe.
- Thu về xe ra vào bến: Tính theo ghế xe theo quy định.
- Thu về dịch vụ trông giữ xe qua đêm.
- Thu về xếp dỡ, nhận bảo quản, giao nhận hành lý, hàng hoá (kể cả xe đạp, xe máy).
- Các khoản thu khác như: Ăn nghỉ của lái xe, dịch vụ rửa xe, bảo dưỡng kỹ thuật, cung ứng xăng dầu, vật tư....

2. Mức thu:

Mức thu cụ thể của các khoản thu trên, bến xe phải căn cứ vào quyết định của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền ban hành, không được tự ý đặt ra các mức thu khác tại bến

3. Các khoản chi:

Các khoản chi và mức chi , các bến xe khách phải lập, Sở kế hoạch và đầu tư chủ trì cùng các ngành chức năng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt (đối với bến xe thị xã), phòng kế hoạch và đầu tư chủ trì cùng các ngành chức năng của huyện thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt (đối với các bến xe huyện).

CHƯƠNG III NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ ĐIỂM ĐỖ XE Ô TÔ KHÁCH

Điều 16: Địa điểm

- Điểm đỗ xe ô tô khách là nơi quy định cho xe ô tô đỗ, đón, trả khách ở trung tâm xã, cụm xã. Nơi hành khách tập trung để đi xe nhưng chưa đủ điều kiện thành lập bến xe.
- Điểm đỗ xe ô tô khách nằm trong quy hoạch tổng thể của huyện và được UBND tỉnh phê duyệt.
- Giao cho UBND huyện chủ trì phối hợp với ngành GTVT xác định vị trí cụ thể cho từng điểm đỗ xe và giải quyết các thủ tục đất đai cho các điểm đỗ xe trên địa bàn huyện.

Điều 17: Điều kiện về cơ sở vật chất của điểm đỗ xe:

- Có diện tích phù hợp để đỗ xe, có đường cho xe ô tô ra vào thuận tiện, an toàn.
- Có nhà chờ cho hành khách đi xe và nơi bán vé phục vụ hành khách.
- Có biển báo nơi đỗ xe và biển đồ chạy xe đã được Hạt quản lý GTVT phê duyệt.

Điều 18: Quy định về quản lý

- Điểm đỗ xe trên địa bàn các huyện trực thuộc Hạt quản lý GTVT, do hạt quản lý GTVT huyện trực tiếp quản lý. Hạt quản lý GTVT có thể ủy quyền cho cán bộ GTVT xã quản lý.
- Căn cứ vào mật độ phương tiện, lưu lượng hành khách thông qua điểm đỗ xe để bố trí lao động làm công tác quản lý, giữ gìn trật tự, vệ sinh khu vực đỗ xe cho phù hợp. Điểm đỗ xe được thu các khoản lệ phí theo quy định.
- Tuỳ thuộc vào điều kiện cụ thể có thể tổ chức các dịch vụ như: Bốc xếp hàng hoá, trông giữ xe, dịch vụ ăn nghỉ cho lái phụ xe và hành khách tại các điểm đỗ xe khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

CHƯƠNG IV QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI BẾN XE, ĐIỂM ĐỖ XE Ô TÔ KHÁCH

Điều 19: Nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách

- Quản lý về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch xây dựng, nâng cấp, cải tạo bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.

ĐIỀU 19

- Ban hành các quy định về tổ chức và quản lý bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.
- Duyệt thiết kế xây dựng và khai thác bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.
- Quản lý về giá và các khoản thu khác của bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.
- Ban hành quy chế phục vụ hành khách, chế độ chính sách đối với hành khách đi xe.
- Thanh tra, kiểm tra các hoạt động của bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thẻ lè vận tải tại bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.

Điều 20: Cơ quan quản lý Nhà nước đối với bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách:

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh

- Duyệt quy hoạch, kế hoạch xây dựng, cải tạo, nâng cấp các bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách thuộc tỉnh.
- Quyết định thành lập hoặc giải thể bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách thuộc tỉnh.
- Căn cứ vào chính sách Nhà nước để quy định giá và các khoản thu khác cho các hoạt động tại bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách của địa phương.
- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện cơ chế chính sách của Nhà nước và của Bộ GTVT đối với các bến xe khách thuộc tỉnh.

2. Sở Giao thông vận tải

- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc xây dựng quy hoạch hệ thống bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách trong phạm vi địa phương.
- Tham gia thẩm định khi thành lập và có ý kiến khi giải thể bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.
- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc tổ chức quản lý bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy định của Nhà nước, của tỉnh liên quan đến hoạt động bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách. Chỉ đạo việc lập biểu đồ vận hành chạy xe tại các Bến xe và điểm đỗ xe ô tô khách.
- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước như trật tự, vệ sinh môi trường.

3. Uỷ ban nhân dân các huyện

- Phối hợp với Sở GTVT trong việc xây dựng quy hoạch hệ thống bến xe, điểm đỗ xe, dừng xe trên các tuyến đường trong phạm vi địa phương.
- Chỉ đạo Hạt quản lý giao thông, chính quyền các xã và các cơ quan có nhiệm vụ quản lý Nhà nước phối hợp với bến xe khách đảm bảo trật tự trị an, mỹ quan và vệ sinh môi trường trong khu vực bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách.

10

CHƯƠNG V THÀNH LẬP VÀ BÃI BỎ BẾN XE, ĐIỂM ĐỖ XE Ô TÔ KHÁCH

Điều 21: Thành lập bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách

- Bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách phải được xây dựng theo đúng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nếu không nằm trong quy hoạch thì phải được bổ xung và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ thủ tục do đơn vị quản lý Bến xe lập, Sở GTVT thẩm định; trình UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng.

- Sở GTVT có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị quản lý Bến xe lập hồ sơ xây dựng bến xe và điểm đỗ xe theo quy định hiện hành của Bộ GTVT và của tỉnh.

Khi xây dựng xong bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách mới, Sở GTVT thông báo cho các đơn vị vận chuyển có liên quan và nhân dân biết trước 15 ngày (bằng văn bản hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng).

Điều 22: Bãi bỏ bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách

- Khi bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách không phù hợp với nhu cầu đi lại của nhân dân trong vùng hoặc để đảm bảo cho nhu cầu an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội thì đơn vị quản lý bến xe làm văn bản nêu rõ lý do, trình UBND tỉnh quyết định bãi bỏ.

- Khi có quyết định bãi bỏ đối với bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách đơn vị quản lý bến xe tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành và thông báo cho các đơn vị vận tải có liên quan và nhân dân biết trước 15 ngày (bằng văn bản hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng).

N QUANG
O

CHƯƠNG VI KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 23:

Sở Giao thông vận tải căn cứ nội dung bản quy chế này, phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính những bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách thành lập và tổ chức quản lý trái với các quy định của quy chế này.

Điều 24:

- Mọi trường hợp kiểm tra đối với phương tiện, người lái, hành khách, hàng bao gửi đều phải được thực hiện tại bến xe khách (trước giờ xe

xuất bến). Trường hợp cần thiết phải tạm giữ ô tô, người điều khiển phương tiện, bến xe khách phải thông báo cho hành khách biết và bố trí cho hành khách chỗ chờ đợi, nghỉ ngơi. Nếu phải kéo dài thời gian quá 60 phút thì thủ trưởng bến xe khách phải có trách nhiệm bố trí xe khác thay thế để phục vụ hành khách đi đúng tuyến đã bán vé.

- Bến nào gây ra sự chậm trễ dẫn đến các thiệt hại, thì bến đó phải chịu mọi phí tổn phát sinh.

Điều 25:

Những vi phạm quy chế về quản lý, tổ chức bến xe, điểm đỗ xe ô tô khách đều bị xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

K/T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Mạnh Thắng